

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4470/QĐ-TTg  
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số: 2019  
Ngày: 16 tháng 9 năm 2009  
Kính chuyển:

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2009

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam (Tờ trình số 766/TTr-TNVN ngày 11 tháng 8 năm 2009) và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Tờ trình số 1404/TTr-BTĐKT ngày 01 tháng 9 năm 2009),

**QUYẾT ĐỊNH:**

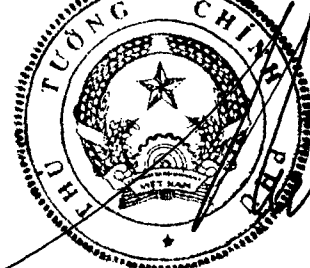
**Điều 1.** Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 07 tập thể và 07 cá nhân thuộc Đài Tiếng nói Việt Nam (có danh sách kèm theo) đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

**Điều 2.** Tổng giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- BTCN VPCP;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, TCCV (3b), Hùng (10b).

KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Sinh Hùng

**DANH SÁCH ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG  
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1476/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2009  
của Thủ tướng Chính phủ)



**Tập thể.**

1. Trung tâm Tin, Đài Tiếng nói Việt Nam;
2. Phòng Kỹ thuật tin học, Trung tâm Âm thanh, Đài Tiếng nói Việt Nam;
3. Phòng Văn hoá đời sống, Hệ Phát thanh Văn hoá - Đời sống và Khoa giáo (VOV2), Đài Tiếng nói Việt Nam;
4. Phòng Công nghệ Lưu trữ âm thanh, Trung tâm Âm thanh, Đài Tiếng nói Việt Nam;
5. Đài Phát sóng Phát thanh An Hải, Trung tâm Kỹ thuật, Đài Tiếng nói Việt Nam;
6. Đài Phát sóng Phát thanh Quán Tre, Trung tâm Kỹ thuật, Đài Tiếng nói Việt Nam;
7. Trung tâm Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ phát thanh, Ban Tổ chức cán bộ, Đài Tiếng nói Việt Nam.

**Cá nhân.**

1. Ông Trần Văn Hích, Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổ chức, Trung tâm Tin, Đài Tiếng nói Việt Nam;
2. Ông Trần Minh Hùng, Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo công nghệ cao, Trường Cao đẳng Phát thanh-Truyền hình II, Đài Tiếng nói Việt Nam;
3. Ông Lê Văn Ngọc, Phó Chánh Văn phòng Đài Tiếng nói Việt Nam;
4. Bà Đặng Thị Ngát, Phó Giám đốc cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh;
5. Ông Nguyễn Chí Dũng, Phó Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Đài Tiếng nói Việt Nam;
6. Bà Nguyễn Thị Lan Hương, Trưởng ban Ban Thư ký biên tập và thính giả, Đài Tiếng nói Việt Nam;
7. Ông Nguyễn Văn Tư, Phó Trưởng phòng Phòng Công nghệ Lưu trữ âm thanh, Trung tâm Âm thanh, Đài Tiếng nói Việt Nam.